TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HS-ST
Ngày 26-4-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trang Thái Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Sơn;

Bà Dương Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Chu Y – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Võ Thanh D, sinh năm: 1995 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú hiện nay: ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Tr và bà Phan Thị Thùy O; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Công S, sinh năm: 1995 tại tỉnh Quãng Ngãi. Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú hiện nay: khu phố X1, thị trấn Y1, huyện Z1, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu S và bà Lê Thị Kiều N; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Nguyễn Văn T (tên gọi khác Gi), sinh năm: 1994 tại tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú hiện nay: X1, thị trấn Y1, huyện Z1, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Thanh T; có

vợ Tống Thị Quỳnh N và 01 người con; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Anh Phan Văn C, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 25-8-2017, Võ Thanh D đi làm tại Công ty Cổ phần T thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, khi đến khu vực khu phố 2, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì bị Trịnh Tuyên H chặn đánh, sau đó D chạy thoát. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày khi tan ca, D gọi điện thoại cho Nguyễn Công S đến đưa D về, S đồng ý và trên đường đi S rủ thêm Nguyễn Văn T cùng đi. Khi S và T đến khu vực ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì thấy H và Phan Văn C đang đi làm về, từ phía sau D đuổi theo dùng mũ bảo hiểm đánh H, thấy vậy C vào can ngăn. Do sợ H và C đánh D nên T và S vào dùng tay đánh H và C nhiều cái vào người, H bỏ chạy, sau đó T và C ôm vật nhau, S dùng tay kéo C ra. Lúc này, D dùng ghế gỗ nặng 3,1 kg nhặt tại hiện trường đánh trúng tay phải của C gây thương tích, sự việc được mọi người can ngăn. C được H đưa đến Bệnh viện đa khoa Lê Ngọc T tại Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh cấp cứu, đến ngày 29-8-2017 xuất viện và có đơn yêu cầu xử lý hình sự.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 199/2017/TgT này 31-10-2017 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: tỷ lệ tổn thương C thể của Phan Văn C gồm 01 vết sẹo mặt sau khủy tay phải, gãy mỏm khuỷu tay phải, thương tích gây nên hiện tại là 17%, không ảnh hưởng thẩm mỹ.

Vật chứng thu giữ: có bảng thống kê kèm theo.

Về bồi thường thiệt hại: C yêu cầu bồi thường số tiền 18.000.000 đồng, D đã bồi thường xong.

Đối với hành vi của Phan Văn C đánh nhau với S và T nhưng S và T không có thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính.

Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 18/QĐ-KSĐT ngày30 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Võ Thanh D, Nguyễn Công S và Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội. Xử phạt Võ Thanh D từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội. Xử phạt Nguyễn Công S từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Ấn định thời gian thử thách từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm.

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội. Xử phạt Nguyễn Công S từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Ấn định thời gian thử thách từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm.

Về biện pháp tư pháp: Ghi nhận bị cáo D đã bồi thường cho anh Phan Văn C số tiền 18.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên C sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Vào khoảng 16 giờ ngày 30 phút, tại ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, chỉ vì xích mích từ trước Võ Thanh D rủ thêm Nguyễn Công S và Nguyễn Văn T đánh lại anh Trịnh Tuyên H. Anh Phan Văn C đi cùng anh H can ngăn thì bị D dùng ghế gỗ đánh trúng tay phải của C, gây thương tích 17%, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ. Do đó có đủ căn cứ kết luận Võ Thanh D, Nguyễn Công S và Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo qui định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trị an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]Xét tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Hành vi của các bị cáo phạm tội không có tính tổ chức thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; bị cáo D là người trực tiếp đánh anh C gây thương tích 17% nên bị cáo phải chịu trách nhiệm cao nhất trong vụ án này. Bị cáo S và bị cáo T giúp sức cho bị cáo D đánh anh C nên hai bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của hai bị cáo sau bị cáo D.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy sau khi sự việc xảy ra bị cáo D đã khắc phục hậu quả cho anh C và anh C có đơn yêu cầu bãi nại; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo D, S, T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sẽ được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Ngoài ra, theo qui định tại Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mức hình phạt là từ 02 năm đến 06 năm tù so với qui định tại Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là từ 02 năm đến 07 năm tù, so sánh thì mức hình phạt qui định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 là nhẹ hơn, có lợi hơn cho các bị cáo. Do đó, khi quyết định hình phạt có xem xét áp dụng các qui định có lợi cho bị cáo được qui định tại Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hộicho các bị cáo.

Đối với hành vi của Phan Văn C đánh nhau với Nguyễn Công S và Nguyễn Văn T nhưng S và T không có thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính.

Từ những phân tích nêu trên xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo D mới có tính răn đe giáo dục bị cáo. Đối với bị cáo S, bị cáo T cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

- Anh Phan Văn C yêu cầu bồi thường 18.000.000 đồng, bị cáo D đã bồi thường xong nên ghi nhận.

- Đối với 01 (một) cái ghế gỗ, kích thước 25 x 50x 20 cm là hung khí phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Thanh D, Nguyễn Công S và Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội.

Xử phạt Võ Thanh D hai (02) nămtù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội.

Xử phạt Nguyễn Công S hai (02) năm tù nhưng cho hưởng án treo.Thời gian thử thách của bị cáo là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26-4-2018).

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội.

Xử phạt Nguyễn Văn T hai (02) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách của bị cáo là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26-4-2018).

Giao bị cáo S, bị cáo T về Ủy ban nhân dân thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 48Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sựnăm 2015.

- Ghi nhận anh Phan Văn C đã nhận số tiền bồi thường 18.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái ghế gỗ, kích thước 25 x 50 x 20 cm.

(theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03-04-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Võ Thanh D, Nguyễn Công S và Nguyễn Văn T, mỗi bị cáophải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, các bị cáo Võ Thanh D, Nguyễn Công S và Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Phan Văn C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp pháp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- CQCSĐT CA huyện Bến Cầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Bến Cầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trang Thái Châu